

TIẾP TỤC PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC VIỆT NAM TRONG XÂY DỰNG KHỐI ĐẠI ĐOÀN KẾT DÂN TỘC

✍ NGUYỄN THANH TÙNG*

Ngày nhận: 23/02/2023

Ngày phản biện: 05/3/2023

Ngày duyệt đăng: 20/3/2023

Tóm tắt: Đại đoàn kết dân tộc là vấn đề có ý nghĩa chiến lược, quyết định thành công của cách mạng. Khối đại đoàn kết toàn dân tộc được xây dựng dựa trên nền tảng liên minh Công nhân - Nông dân - Trí thức, để quy tụ được mọi lực lượng vào khối đại đoàn kết toàn dân, cần phải có chính sách và phương pháp phù hợp với từng đối tượng. Thời gian qua, bằng những hoạt động cụ thể, đội ngũ trí thức có nhiều đóng góp to lớn trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, bên cạnh đó còn tồn tại một số hạn chế cần được quan tâm giải quyết để phát huy tốt hơn vai trò của đội ngũ trí thức trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân. Bài viết dưới đây đề xuất một số giải pháp nhằm tiếp tục phát huy vai trò của đội ngũ trí thức trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong thời gian tới.

Từ khóa: Đội ngũ trí thức; đại đoàn kết dân tộc; liên minh giai cấp.

CONTINUE PROMOTING THE ROLE OF INTELLECTUAL IN BUILDING THE GREAT NATIONAL UNITY BLOC

Abstract: Great national unity is always a matter of strategic importance, deciding the success of the revolution. The great national unity bloc is built on the basis of the Workers - Peasants - Intellectuals alliance, it is necessary to have appropriate policies and methods for different objects, in order to gather all forces into the great national unity bloc. During the past time, the intellectuals have made great contributions to building the great national unity bloc by having specific activities; besides, there are still some limitations that need to be addressed to better promote the role of intellectuals in building great unity. The following paper proposes some solutions to continue promoting the role of intellectuals in building the great national unity bloc in the coming time.

Keywords: the intellectuals; great national unity; class alliance.

1. Đặt vấn đề

Đại đoàn kết dân tộc là chiến lược cơ bản, nhất quán, lâu dài, là vấn đề sống còn, quyết định thành công của cách mạng Việt Nam, nhằm hình thành và phát triển sức mạnh to lớn của toàn dân trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Chính vì điều đó, Đảng ta luôn đặc biệt chú trọng vấn đề xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân và phát huy vai trò của các lực lượng trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Khối đại đoàn kết toàn dân tộc bao gồm tất cả các giai cấp, tầng lớp, lực lượng, đảng phái, các dân tộc, các tôn giáo, các cá nhân yêu nước, người Việt Nam ở nước ngoài, kể cả những người đã lầm đường, lạc lối nhưng biết hối cải trở về với Nhân dân. Nói cách khác, khối đại đoàn kết toàn dân tộc bao gồm: "Bất kỳ ai mà thật thà tán thành hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ"[1]. Như vậy, đại đoàn kết dân tộc là đoàn kết các dân tộc, giai cấp, mọi giới, mọi lứa tuổi, mọi vùng của đất nước, đoàn kết mọi thành

viên trong đại gia đình dân tộc Việt Nam, dù sống trong nước hay định cư ở nước ngoài, thành một khối vững chắc trên cơ sở thống nhất về mục tiêu chung và những lợi ích căn bản của dân tộc.

Xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong tình hình mới đã và đang đặt ra những yêu cầu mới đối với mọi tầng lớp, giai cấp trong xã hội, trong đó có đội ngũ trí thức. Đây chính là cơ sở để khối đại đoàn kết toàn dân tộc ở nước ta không ngừng được củng cố, hoàn thiện và trở thành cội nguồn sức mạnh để đất nước ta vươn lên phát triển mạnh mẽ, hoàn thành những mục tiêu mà Đảng ta đã xác định trên con đường phát triển tiếp theo của cách mạng nước ta.

2. Vai trò của đội ngũ trí thức trong xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc giai đoạn hiện nay

Đội ngũ trí thức là những người lao động trí óc,

* Viện Công nhân và Công đoàn

có trình độ học vấn cao về lĩnh vực chuyên môn nhất định, có năng lực tư duy độc lập, sáng tạo, truyền bá và làm giàu tri thức, tạo ra những sản phẩm tinh thần và vật chất có giá trị đối với xã hội. Đội ngũ trí thức Việt Nam xuất thân từ nhiều giai cấp, tầng lớp xã hội, nhất là từ công nhân và nông dân; phần lớn trưởng thành trong xã hội mới, được hình thành từ nhiều nguồn đào tạo ở trong và ngoài nước, với nhiều thế hệ nối tiếp nhau, trong đó có bộ phận trí thức người Việt Nam ở nước ngoài [2]. Theo số liệu của Tổng cục Thống kê, tính đến hết năm 2020, cả nước có khoảng 6,05 triệu người trình độ đại học trở lên đang trong độ tuổi lao động (chiếm khoảng 11,1% lực lượng lao động toàn quốc) [3]. Ngoài trí thức trong nước, còn có hàng vạn trí thức Việt Kiều đang sinh sống và làm việc ở gần 100 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới.

Cùng với giai cấp công nhân và giai cấp nông dân, đội ngũ trí thức được xác định là lực lượng cơ bản trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc và sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc. Liên minh công - nông - trí là hạt nhân, cơ sở của khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Trong giai đoạn hiện nay, vai trò của đội ngũ trí thức trong xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc được thể hiện trên các phương diện:

- Đội ngũ trí thức giữ vai trò nòng cốt trong việc cung cấp luận cứ khoa học góp phần xây dựng đường lối lãnh đạo của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân.

- Đội ngũ trí thức tham gia công tác tư vấn, phản biện đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước. Trong bối cảnh đất nước đang hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, việc tiếp cận và tiếp thu nhiều tiến bộ xã hội đem đến nhiều thời cơ, thuận lợi cũng như những khó khăn, thách thức trong công cuộc xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Đội ngũ trí thức, với vốn hiểu biết sâu rộng, kinh nghiệm phong phú, tư duy độc lập và luôn có chính kiến trong việc luận giải mọi vấn đề của đời sống xã hội, là lực lượng quan trọng tham gia tư vấn, phản biện các đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật cụ thể của Nhà nước về xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân.

- Đội ngũ trí thức là lực lượng nòng cốt đi đầu trong việc truyền bá tri thức, nâng cao trình độ dân trí, nâng cao nhận thức của xã hội, thúc đẩy tiến bộ xã hội. Đội ngũ trí thức thông qua nhiều cách khác

nhau đã trao truyền tri thức đến các tầng lớp nhân dân. Quá trình truyền bá tri thức có sự mệnh kép: một mặt, phổ biến tri thức nhằm nâng cao dân trí; mặt khác, cung cấp nguồn dữ liệu bồi dưỡng các phẩm chất của con người, tạo ra những thế hệ công dân thích ứng được với bối cảnh xã hội mới. Từ đó nâng cao chất lượng khối đại đoàn kết dân tộc.

- Đội ngũ trí thức là những người trực tiếp tiếp thu, sáng tạo ra tri thức, công nghệ và họ cũng là những người trực tiếp truyền bá, đào tạo nguồn nhân lực cho đất nước trong giai đoạn phát triển mới. Đội ngũ trí thức, với vai trò là những người thầy thực hiện hoạt động đào tạo nguồn lực con người chất lượng cao, tạo ra lực lượng lao động đáp ứng những đòi hỏi, yêu cầu của xã hội. Đội ngũ trí thức đảm nhận được nhiệm vụ trang bị tri thức, nâng cao trình độ chuyên môn, nghề nghiệp cho lực lượng công nhân lao động đáp ứng yêu cầu của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế.

- Đội ngũ trí thức với những phẩm chất trí tuệ riêng có của mình, có khả năng nhận biết được “chân, thiện, mỹ”, thực hiện có hiệu quả nhất sự kiểm duyệt, phân biệt được những giá trị văn hóa đích thực phù hợp với nền văn hóa Việt Nam, đóng vai trò quan trọng trong tiếp thu những giá trị văn hóa từ bên ngoài. Đồng thời, đội ngũ trí thức là lực lượng đi đầu đấu tranh, ngăn chặn, loại bỏ những hiện tượng “văn hóa” ngoại lai không phù hợp, những hiện tượng “phản văn hóa”; phổ biến, giáo dục và bảo vệ những giá trị văn hóa của dân tộc; khôi phục các giá trị văn hóa đang bị mai một, góp phần bảo vệ và phát huy giá trị của khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong tình hình mới [5].

- Đội ngũ trí thức là lực lượng đi đầu trong đấu tranh bảo vệ khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng như hiện nay, các thế lực thù địch luôn lợi dụng ưu thế của Internet, các mạng xã hội, thực hiện “diễn biến hòa bình” hòng thay đổi chế độ chính trị, liên minh giai cấp và khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Trong bối cảnh đó, đội ngũ trí thức là lực lượng xung kích trong việc nhận diện những âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, đấu tranh phản bác những quan điểm sai trái, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Cùng với việc đấu tranh chống các quan điểm

sai trái, thù địch, đội ngũ trí thức cũng là lực lượng quan trọng trong công tác tư tưởng, lý luận của Đảng, là lực lượng chủ chốt trong nghiên cứu, vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, đường lối cách mạng của Đảng đi vào cuộc sống.

Có thể thấy, thời gian qua, bằng những hoạt động cụ thể, đội ngũ trí thức có nhiều đóng góp to lớn trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, bên cạnh đó còn tồn tại một số hạn chế cần được quan tâm giải quyết để phát huy tốt hơn vai trò của đội ngũ trí thức trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân trong thời gian tới là:

- So với yêu cầu phát triển, đội ngũ trí thức vẫn còn thiếu cả về số lượng và chất lượng, nhất là đội ngũ trí thức có trình độ chuyên môn cao. Tình trạng phân bổ, bố trí đội ngũ trí thức còn chưa phù hợp theo đúng nhu cầu thực tiễn, đúng với mục tiêu chiến lược công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Cơ cấu đội ngũ trí thức còn những mặt bất hợp lý về ngành nghề, lĩnh vực, độ tuổi, giới tính. Đội ngũ trí thức trong các cơ quan nhà nước, các đơn vị nghiên cứu và các trường đại học chưa thực sự đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước và so với trình độ của trí thức ở một số nước tiên tiến trong khu vực.

- Một bộ phận trí thức, kể cả những người có trình độ học vấn cao, còn thiếu tự tin, còn e ngại, sợ bị quy kết về quan điểm, né tránh những vấn đề có liên quan nhiều đến chính trị. Một số trí thức giảm sút đạo đức nghề nghiệp, thiếu ý thức trách nhiệm và lòng tự trọng, thiếu trung thực và tinh thần hợp tác.

- Chính sách phát triển đội ngũ trí thức còn dàn trải, thiếu trọng tâm, trọng điểm nên chưa tạo ra sự thay đổi rõ nét về số lượng và chất lượng của đội ngũ trí thức. Công tác tuyển dụng, thu hút người tài, có năng lực và kết quả học tập xuất sắc vẫn chưa thực sự đạt hiệu quả cao. Các chính sách thu hút, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng còn nặng theo chương trình, kế hoạch, quy định cứng nhắc (về lương, thưởng, thủ tục hành chính,...) chưa định hướng linh hoạt theo nguyên tắc thị trường. Chính sách bồi dưỡng, đào tạo nâng cao năng lực cho cán bộ công chức, viên chức quá rộng, thiếu trọng tâm, trọng điểm.

- Nhiều trí thức trẻ phải làm việc trái với ngành nghề đào tạo, không phát huy được sở trường, năng lực, kiến thức đã được đào tạo. Một bộ phận chạy

theo lợi ích kinh tế trước mắt, thiếu ý chí phấn đấu vươn lên về chuyên môn. Một số ít, do ý thức tự tu dưỡng, rèn luyện kém đã bị tha hóa, thiếu trách nhiệm công dân.

Những hạn chế trên làm ảnh hưởng đến chất lượng tham mưu, phản biện và tham gia xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân của đội ngũ trí thức trong thời gian qua và đòi hỏi cần có những giải pháp phù hợp để khắc phục tình trạng này trong thời gian tới.

3. Giải pháp tiếp tục phát huy vai trò của đội ngũ trí thức trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc

Để tiếp tục phát huy vai trò của đội ngũ trí thức trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong thời gian tới, cần thực hiện một số giải pháp:

- *Thứ nhất*, tiếp tục phát huy vai trò tư vấn, phản biện của đội ngũ trí thức. Vai trò tư vấn, phản biện của đội ngũ trí thức mang tính dân chủ, công khai, tự giác và có hàm lượng khoa học cao. Tuy nhiên, tư vấn, phản biện đường lối, chính sách cho Đảng và Nhà nước là công việc phức tạp, khó khăn, đòi hỏi đội ngũ trí thức phải có đủ tri thức, bản lĩnh, trách nhiệm và dũng khí. Nội dung phản biện bao gồm việc xem xét, đánh giá, khuyến nghị đối với đường lối, chính sách mà Đảng và Nhà nước nêu ra; đồng thời, bao gồm cả việc phản biện về các giải pháp, tổ chức thực hiện đường lối, chính sách, pháp luật liên quan đến xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân. Phản biện đem lại những luận chứng đánh giá về tính đúng, sai, nên hay không nên, cần hay chưa cần, triển vọng kết quả có thể nhìn thấy hoặc những hệ lụy, hậu quả phát sinh cần phải chủ động phòng tránh hoặc khắc phục trong các quyết sách, định hướng liên quan đến xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân.

- *Thứ hai*, xây dựng cơ chế khuyến khích đội ngũ trí thức tích cực, chủ động tham gia công tác nghiên cứu khoa học, phát huy sáng kiến sáng tạo. Đây là cơ sở để đội ngũ trí thức cung cấp được những luận cứ khoa học góp phần xây dựng đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước ta về xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân. Đồng thời với đó đội ngũ trí thức Việt Nam cần tăng cường công tác nghiên cứu khoa học, phát hiện những vấn đề có tính quy luật vận động, phát triển của xã hội và đẩy mạnh nghiên cứu, tổng kết thực tiễn về xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân.

- *Thứ ba*, tăng cường sự lãnh đạo, quan tâm xây dựng đội ngũ trí thức. Các cấp ủy đảng, chính quyền cần xác định vai trò quan trọng của đội ngũ trí thức trong sự nghiệp phát triển bền vững của đất nước, từ đó quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo để xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức. Đồng thời tích cực tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên và toàn xã hội về vị trí, vai trò của trí thức đối với sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước, tạo động lực để đội ngũ trí thức đoàn kết, sáng tạo, nâng cao trách nhiệm, cống hiến hết mình cho đất nước; hoàn thành tốt mọi trọng trách được giao. Cần xác định, xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức là một nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của các tổ chức đảng và chính quyền các cấp. Trọng dụng những trí thức có phẩm chất đạo đức, năng lực chuyên môn, năng lực quản lý tốt, kể cả những trí thức ngoài Đảng nhằm phát huy cao nhất năng lực cống hiến của trí thức.

- *Thứ tư*, tạo mọi cơ chế và điều kiện thuận lợi để đội ngũ trí thức phát huy năng lực, trình độ chuyên môn của mình. Rà soát, bổ sung, hoàn thiện các cơ chế, chính sách, tạo điều kiện để trí thức tự khẳng định, phát triển, cống hiến và được xã hội tôn vinh; tăng đầu tư phát triển đội ngũ trí thức cả về số lượng và chất lượng. Có chính sách trọng dụng, tôn vinh những trí thức có đóng góp hiệu quả vào sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế. Xây dựng môi trường thuận lợi để đội ngũ trí thức phát huy tối đa khả năng của mình. Có chế độ đãi ngộ, cơ chế khen thưởng xứng đáng với cống hiến của đội ngũ trí thức. Công khai, minh bạch trong công tác tuyển dụng, bố trí, đánh giá và bổ nhiệm cán bộ, đặc biệt là đội ngũ lãnh đạo, quản lý cấp cao, tạo động lực và cơ hội để đội ngũ trí thức phát triển.

- *Thứ năm*, nâng cao trách nhiệm của đội ngũ trí thức trong truyền bá tri thức, nâng cao dân trí, trình độ chuyên môn cho đội ngũ công nhân lao động. Có cơ chế để đội ngũ trí thức dễ dàng tiếp cận thông tin, nâng cao ý thức, trách nhiệm của đội ngũ trí thức trong truyền bá những tri thức tiến bộ cho công nhân lao động, đào tạo đội ngũ công nhân vững về tri thức nghề nghiệp, thành thạo kỹ năng và thái độ lao động chuyên nghiệp, tích cực, đồng thời giáo dục văn hóa lao động, kỷ luật lao động, trách nhiệm nghề nghiệp và tác phong công nghiệp, góp phần

quan trọng nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ công nhân lao động, từng bước xây dựng đất nước ngày một phát triển.

- *Thứ sáu*, tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ trí thức. Phát triển hệ thống đào tạo mở, kết hợp đào tạo trong nhà trường và đào tạo thực hành tại doanh nghiệp; gắn đào tạo trong nước với giao lưu và hợp tác quốc tế. Xác định cơ cấu đào tạo đội ngũ trí thức phù hợp nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội; tối ưu hóa các ngành đào tạo, loại hình, trình độ và sự phân bổ theo vùng. Thiết lập cơ chế hợp tác chặt chẽ giữa doanh nghiệp - trường đại học - viện nghiên cứu, lấy thực tiễn yêu cầu của xã hội làm định hướng để nuôi dưỡng đội ngũ trí thức đổi mới sáng tạo.

- *Thứ bảy*, phát huy vai trò của đội ngũ trí thức trong khối liên minh công - nông - trí thức. Với những ưu điểm riêng của mình, đội ngũ trí thức có vai trò và vị trí rất quan trọng, có nhiệm vụ giúp đỡ, hỗ trợ giai cấp nông dân thông qua việc nâng cao dân trí để nông dân hiểu được những vấn đề căn bản nhất của đường lối, chính sách, pháp luật, quyền dân chủ, nghĩa vụ và trách nhiệm công dân. Trên cơ sở phát triển kinh tế mà từng bước nâng cao điều kiện ăn ở, đi lại, y tế, giáo dục, văn nghệ, thể dục, thể thao và đấu tranh loại trừ dần các tệ nạn quan liêu, tham nhũng, mất dân chủ,... Đối với giai cấp công nhân, đội ngũ trí thức cần phát huy vai trò đi đầu của mình trong đào tạo đội ngũ công nhân vững về tri thức nghề nghiệp, thành thạo kỹ năng, thái độ lao động chuyên nghiệp, giáo dục văn hóa lao động, kỷ luật lao động, trách nhiệm nghề nghiệp và tác phong công nghiệp. Đồng thời phát huy vai trò tham gia xây dựng và phản biện chính sách của mình trong việc bảo đảm tiền lương, cải thiện môi trường lao động, bảo hộ lao động, chăm lo sức khỏe thể chất và tinh thần của người công nhân. Tăng cường các hoạt động giám sát việc thực thi pháp luật, nhất là Luật Lao động, Luật Bảo hiểm,... bảo vệ lợi ích chính đáng, hợp pháp của công nhân lao động; giải quyết các tranh chấp lao động góp phần tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

4. Kết luận

Sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc được cấu thành bởi sức mạnh toàn dân trong tất cả các dân

(Xem tiếp trang 60)

pháp luật... không phải nhằm “làm khó” hay cản trở họ trong quá trình thực hiện nhiệm vụ mà để giúp đỡ, hỗ trợ họ theo đúng các quy định pháp luật, qua đó bảo đảm an toàn pháp lý cho chính họ và cho lãnh đạo, cho Nhà trường thì họ mới thực sự cảm thấy cần thiết, mong muốn có sự hỗ trợ của những người làm công tác pháp chế, phối hợp tốt với Phòng Thanh tra - Pháp chế để hoàn thành công việc.

Bốn là, bổ sung cơ chế bảo đảm công tác pháp chế. Trường cần bổ sung các quy định nội bộ nhằm bảo đảm sự tham gia của viên chức làm công tác pháp chế trong các hoạt động đòi hỏi cần có sự kiểm soát tính pháp lý; đồng thời dự liệu thẩm quyền, quy trình, mức xử lý nếu cá nhân, đơn vị vi phạm các quy định đó. Khi đó, vai trò của công tác pháp chế sẽ được phát huy mạnh mẽ.

5. Kết luận

Công tác pháp chế có vai trò quan trọng góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý, bảo đảm cho các cơ sở giáo dục đại học nói chung, Trường Đại học Công đoàn nói riêng thực hiện tốt

pháp luật trong quá trình tổ chức và hoạt động. Trong bối cảnh Phòng Thanh tra - Pháp chế của Trường còn tương đối non trẻ, các điều kiện hoạt động còn không ít khó khăn, thời gian qua công tác pháp chế của Trường đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận song không tránh khỏi những tồn tại, hạn chế. Thời gian tới, Phòng Thanh tra - Pháp chế cần có những cải tiến mang tính đột phá để thực sự phát huy toàn diện, triệt để ý nghĩa, vai trò vốn có của công tác pháp chế; đóng góp tích cực cho sự phát triển của Trường Đại học Công đoàn. □

Tài liệu tham khảo

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Công văn số 3878/BGDĐT-PC ngày 24/7/2014 về việc hướng dẫn tổ chức làm công tác pháp chế trong các cơ sở giáo dục đại học*.
2. Chính phủ, *Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế*.
3. Trường Đại học Công đoàn, *Quyết định số 842/QĐ-ĐHCD ngày 20/9/2020 quy định chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị trực thuộc, thuộc Trường Đại học Công đoàn*.

TIẾP TỤC PHÁT HUY VAI TRÒ...

(Tiếp theo trang 37)

tộc, tôn giáo, giai cấp, tầng lớp, bộ phận xã hội khác nhau ở trong nước và người Việt Nam ở nước ngoài. Mỗi giai cấp, mỗi tầng lớp, mỗi bộ phận xã hội đều có vai trò nhất định, tạo nên sức mạnh to lớn của khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc luôn là bài học lớn của cách mạng Việt Nam đã được Đảng ta đúc kết qua các kỳ Đại hội và luôn được xác định là đường lối chiến lược trong xây dựng và phát triển đất nước. Trong đó, vai trò của đội ngũ trí thức là rất quan trọng. Đại hội XIII của Đảng xác định các quan điểm cụ thể, khẳng định tầm quan trọng không thể thay thế của đội ngũ trí thức trong xã hội: “Xây dựng đội ngũ trí thức ngày càng lớn mạnh, có chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong tình hình mới. Có cơ chế phát huy dân chủ, tự do sáng tạo và đề cao đạo đức, trách nhiệm trong nghiên cứu khoa học. Ưu tiên đầu tư phát triển hạ tầng, môi trường làm việc, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo của trí thức.

Trọng dụng, đãi ngộ thỏa đáng đối với nhân tài, các nhà khoa học và công nghệ Việt Nam có trình độ chuyên môn cao ở trong nước và nước ngoài, nhất là các nhà khoa học đầu ngành, nhà khoa học có khả năng chủ trì các nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặc biệt quan trọng. Thật sự tôn trọng, tạo điều kiện nâng cao hiệu quả hoạt động tư vấn, phản biện của chuyên gia, đội ngũ trí thức” [6]. Đây được xem là một nhiệm vụ trọng yếu và là một yêu cầu đòi hỏi mang tính cấp thiết nhằm thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển đất nước theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng. □

Tài liệu tham khảo

1. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 9, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, H.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Nghị quyết số 27-NQ/TƯ*, ngày 6/8/2008 của BCH Trung ương Đảng khóa X.
3. Tổng cục Thống kê (2020), *Báo cáo điều tra lao động việc làm*.
4. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*.
5. <https://tuyengiao.vn/tim-hieu-noi-dung-cac-van-kien-dai-hoi-xiii/xay-dung-phat-huy-suc-manh-khoi-dai-doan-ket-toan-dan-toc-nhin-tu-van-kien-dai-hoi-xiii-132522>.